TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2023/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 05 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1985;

ĐKHKTT: Thôn V, xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;

Tạm trú: Tổ 11, khu 5, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1983;

ĐKHKTT: Tổ 93, khu 6, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Tạm trú: Tổ 11, khu 5, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1985;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1983;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thị K cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Lê Minh T1, sinh ngày 17/06/2016 đến tuổi thành niên.

Anh Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 7/2023 đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Anh Lê Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Ngọc T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 28/4/2023, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001639 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Dương Mạnh Chiến

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp H;
- THADS Tp H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.